TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2020/QĐST-HNGĐ	*Huyện H, ngày 23 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Võ Chí T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khóm 8, phường L, thị xã G, tỉnh B

Bị đơn: Chị **Thị H**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện H, tỉnh B

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Chí T và chị Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Chí T và chị Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Anh Võ Chí T và chị Thị H thống nhất thừa nhận trong quá trình chung sống anh chị có với nhau một người con chung là cháu Võ Phương C, sinh ngày 20/04/2019, hiện tại cháu Chi đang sống cùng với chị Thị H.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh T và chị H thống nhất khi ly hôn tiếp tục giao cháu Võ Phương C, sinh ngày 20/04/2019 cho chị Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục.

Tiếp tục giao cháu Võ Phương C, sinh ngày 20/04/2019 cho chị Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Võ Chí T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Thị H không có yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* Anh Võ Chí T và chị Thị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Võ Chí T chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng. Buộc anh Võ Chí T phải nộp án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng, anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003285 ngày 15/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H được chuyển thu án phí 150.000 đồng, anh T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Chị Thị H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự (2b);
- VKSND huyện H, tỉnh B (2b);
- CC.THADS huyện H (1b);
- UBND phường L, TX. G, tỉnh B (1b);
- TAND tỉnh B (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Phan Tú Anh